

Bản án số: 88/2018/HSST
Ngày: 15-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thùy

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Lê Truyền Bình

- Ông Hoàng Minh Trinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu - số 24 đường Hoàng Văn Thụ, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 87/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đình Đại D, tên gọi khác: Không - Sinh ngày: 25.02.1992 tại tỉnh Quảng Nam. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Nguyễn Đình M (sống) và bà Nguyễn Thị H (sống); Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo có vợ là Huỳnh Thị Thu H, sinh năm 1990; có 02 con lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2015;

- Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08.8.2018 đến ngày 17.8.2018 chuyển tạm giam đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Anh Hoàng Gia B, sinh năm 1994 (Có mặt).

Trú tại: Tổ 08, phường H, quận L, thành phố Đà Nẵng.

*** Người làm chứng:**

Anh **Nguyễn Đức T** - Sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Trú tại: Tổ 20, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ 30 ngày 08.8.2018, tại trước số nhà 155 đường L, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Đình Đại D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ của D:

- 01 (một) gói nilon được hàn kín, bên trong chứa các tinh thể rắn, màu trắng được niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu “A”.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen có gắn sim: 0985.218.843, có số emei: 354083095460554.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu xanh gắn BKS: 37F1-58211, số máy: 55P1-289314, số khung: DY-289297.

* Theo Kết luận giám định số: 153/GĐ-MT ngày 14.8.2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng, kết luận:

- Tinh thể rắn màu trắng trong một gói ni lông niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng tinh thể mẫu A: 0,405 gam.

- Hoàn trả đối tượng giám định gồm: 0,225 gam mẫu A và toàn bộ vỏ bao gói.

Quá trình điều tra, từ lời khai của Nguyễn Đình Đại D và các chứng cứ khác xác định: D bắt đầu sử dụng ma túy từ khoảng tháng 7 năm 2018. Ngày 08.8.2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, nên khoảng 13 giờ 00 cùng ngày D có điện thoại cho một người tên là V (chưa rõ họ tên, địa chỉ, sử dụng số điện thoại là: 0905.178.319) để nhờ V hỏi mua giùm ma túy đá, V đồng ý và nói D đến đường N, thành phố Đà Nẵng để mua. Sau đó, D điều khiển xe mượn của bạn D hiệu Exciter, màu xanh có BKS: 37F1-58211 đi đến đường N theo hướng dẫn của V. Dương đi vào kiệt (không nhớ rõ địa chỉ) gặp một nam thanh niên (chưa rõ họ tên, địa chỉ), D đưa cho người này 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) và người này đưa cho D gói nilon chứa ma túy đá. D bỏ vào túi quần trước bên phải của D đang mặc, rồi điều khiển xe đi về. Khi đi đến trước số nhà 155 đường L, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và đưa D về trụ sở để làm việc.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình Đại D đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Xử lý vật chứng:

Chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu vật chứng sau:

- 0,225 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen có gắn sim: 0985.218.843, có số emei: 354083095460554.

Quá trình điều tra, Nguyễn Đình Đại Dương đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Với nội dung trên, tại Cáo trạng số 78/CT-VKSHC ngày 25.10.2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố: Nguyễn Đình Đại D về tội “Tàng trữ trái phép

chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đình Đại D khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị: Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đình Đại D từ 12 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,225 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen có gắn sim: 0985.218.843, có số imei: 354083095460554 đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, BKS 37F1-58211, số khung: DY289297, số máy: 55P1-289314 đứng tên chủ sở hữu là ông Phan Huy B (đang xác minh chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả). Chiếc xe này D mượn của Hoàng Gia B, anh B khai mua lại của người khác nhưng không có giấy tờ chứng minh việc mua bán Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục tạm giữ, điều tra xử lý sau.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thống nhất với nội dung cáo trạng đã truy tố và phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa, không có tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08.8.2018, tại trước nhà số 155 đường L, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Đình Đại D đang tàng trữ trái phép 0,405 gam ma túy loại Methamphetamine để sử dụng.

[3] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ trong vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác. Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình Đại D như trên đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 78/CT-VKSHC ngày 25.10.2018 Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đánh giá tính chất vụ án, vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo như sau: Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi đó xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về quản lý chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo làm mất trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tội phạm về ma túy, góp phần là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã thực hiện, cha của bị cáo là ông Nguyễn Đình M được nhà nước tặng nhiều huân chương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi quyết định hình phạt.

[8] Với tổng lượng chất ma túy bị cáo phạm tội là 0,405 gam ma túy loại Methamphetamine, đánh giá căn cứ quyết định hình phạt, thấy cần thiết xử phạt bị cáo một mức hình phạt nghiêm khắc, đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng. Tuy nhiên, qua kết quả xác minh của cơ quan điều tra thì gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo không có tài sản riêng và là người nghiện chất ma túy nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] Về tang vật vụ án: Đối với xe xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu xanh, BKS 37F1-58211, số khung: DY-289297, số máy: 55P1-289314 đứng tên chủ sở hữu là ông Phan Huy B (đang xác minh chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả). Chiếc xe này D mượn của Hoàng Gia B, anh B khai mua lại của người khác nhưng không có giấy tờ chứng

minh việc mua bán Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tiếp tục tạm giữ, điều tra xử lý sau là có cơ sở nên HĐXX không xét.

[11] Đối với 0,225 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định là chất cấm lưu hành không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen có gắn sim: 0985.218.843, có số imei: 354083095460554 đây là điện thoại bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy.

[12] Đối với người có tên là V và nam thanh niên có hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đình Đại D để sử dụng, hiện chưa xác định được họ tên, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[13] Từ những nhận định trên, xét thấy lời luận tội của Kiểm sát viên - Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Đại D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình Đại D 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08.8.2018.

3. Tang vật vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,225 gam mẫu tinh thể A và toàn bộ vỏ bao gói hoàn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen có gắn sim: 0985.218.843, có số imei: 354083095460554.

Vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29.10.2018.

4. Án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đình Đại D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Hải Châu;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Hải Châu;
- Chi cục THADS quận Hải Châu;
- Trại tạm giam CATP Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Truyền Bình Hoàng Minh Trinh

Nguyễn Thị Ngọc Thùy

